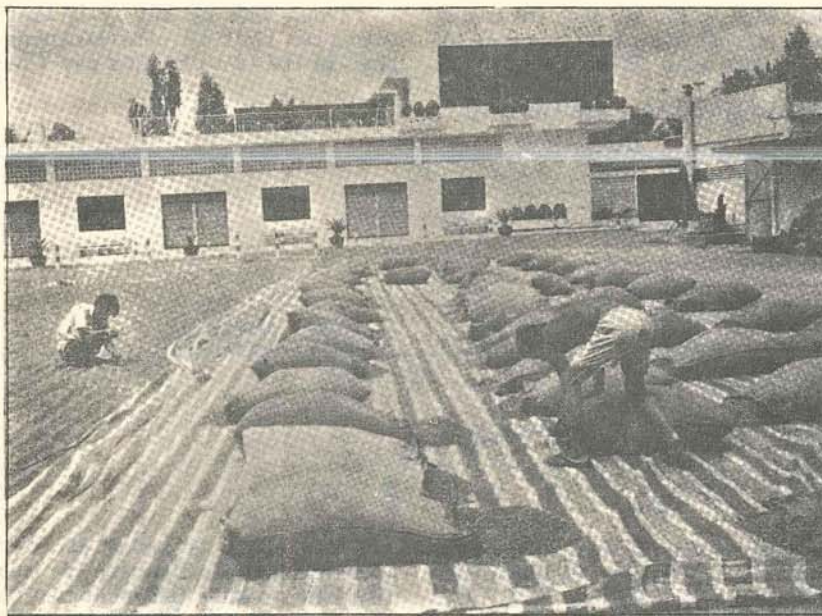




1. Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn được nêu nhiều trong các lý thuyết kinh tế. Đề cập đến nền kinh tế các nước đang phát triển có các lý thuyết kinh tế nhị nguyên. Theo các lý thuyết này nền kinh tế được chia thành hai khu vực: khu vực kinh tế hiện đại và khu vực kinh tế truyền thống.

Khu vực kinh tế hiện đại bao gồm hệ thống kinh tế du nhập - đó là hệ thống kinh tế hiện đại, có năng suất lao động cao, khả năng tích lũy và tái sản xuất mở rộng lớn.

Khu vực kinh tế truyền thống, sản xuất chủ yếu là nông nghiệp - lao động giản đơn, năng suất thấp, mức độ thất nghiệp cao.

Các lý thuyết kinh tế nhị nguyên về tăng trưởng và phát triển liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp có thể chia thành hai nhóm.

Nhóm thứ nhất đặt vấn đề phát triển khu vực kinh tế truyền thống (nông nghiệp) phụ thuộc vào sự phát triển khu vực kinh tế hiện đại. Các học thuyết kinh tế tiêu biểu cho loại quan điểm này như mô hình Arthur - Lowis (giải Nobel 1979) mô hình Fei - Ranis, mô hình Herring - Tarado. Trong các mô hình kinh tế nói trên tuy mức độ phân tích có khác nhau nhưng có một quan điểm chung là ở các nước đang phát triển cần phải tập trung đầu tư vào khu vực kinh tế hiện đại, thúc đẩy sự tăng trưởng của khu vực này làm tăng cầu về lao động của khu vực, tạo ra sức hút lao động đối với khu vực kinh tế truyền thống. Nhưng độ tăng trưởng và phát triển của toàn bộ nền kinh tế phụ thuộc vào nhịp độ tăng trưởng và phát triển của khu vực kinh tế hiện đại.

Các lý thuyết kinh tế thuộc

PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN TRONG QUÁ TRÌNH CÔNG NGHIỆP HÓA HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

PTS. HỒ TẤN PHONG

nhóm thứ hai mà tiêu biểu là mô hình của nhà kinh tế Nhật Bản Harry Toshima. Ông này cho rằng đối với những nền kinh tế nông nghiệp gió mùa, tình hình dư thừa lao động mang tính chất thời vụ, nghĩa là chỉ thừa trong những tháng nhàn rỗi còn trong các đỉnh cao của thời vụ vẫn thiếu lao động. Vì vậy Harry Toshima đưa ra mô hình kinh tế mà trong đó sự tăng trưởng bắt đầu từ việc giữ lại lao động trong nông nghiệp, và đầu tư tạo thêm việc làm bằng cách tăng vụ, đa dạng hóa cây trồng, phát triển chăn nuôi, phát triển những ngành

công nghiệp cần nhiều lao động.

Thu nhập của nông dân được tăng lên do có thêm việc làm sẽ mở rộng thị trường trong nước cho các ngành công nghiệp hóa và dịch vụ; mặt khác sẽ tạo tiền đề thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp, thay thế lao động thủ công bằng lao động máy móc, làm tăng năng suất lao động, tăng tổng sản phẩm quốc dân.

Tóm lại, Harry Toshima cho rằng phát triển kinh tế ở các nước châu Á có nền nông nghiệp gió mùa phải bắt đầu từ nông nghiệp, tác động vào nông nghiệp để mở ra sự tăng trưởng của cả nền kinh tế, hình thành cơ cấu kinh tế công - nông nghiệp - dịch vụ.

2. Vị trí đặc biệt của vấn đề nông dân, nông nghiệp trong khôi phục, phát triển kinh tế được V.Lenine nêu ra trong chính sách kinh tế mới (NEP). NEP được áp dụng cho nước Nga từ mùa xuân 1921, nước Nga mới thoát ra khỏi cuộc nội chiến ác liệt, kinh tế bị tàn phá nghiêm trọng. Ở

các thành phố đã xuất hiện nạn đói. Do thiếu nguyên liệu, các xí nghiệp bị đóng cửa hàng loạt hoặc hoạt động cầm chừng, rất đông công nhân bị thất nghiệp. Việc thực hiện chính sách trưng thu, trưng mua lương thực trong chính sách cộng sản thời chiến đã làm cho nông dân kiệt quệ. Sản xuất nông nghiệp sa sút nghiêm trọng. Nước Nga Xô viết lại vẫn tiếp tục nằm trong vòng vây của các lực lượng thù địch quốc tế. Trong bối cảnh đó; V.Lenine đã đề ra NEP nhằm khôi phục kinh tế, công nghiệp hóa đất nước. Quan điểm xuất phát

của NEP là bắt đầu từ nông dân, nông nghiệp. Lenine đã nêu ra hàng loạt biện pháp để phát triển kinh tế của nông dân, nông nghiệp như: thay thế chính sách trưng thu, trưng mua lương thực thừa của nông dân bằng chính sách thuế nông nghiệp (mức thuế được xác định rất thấp); cho nông dân được lưu thông tự do phần lương thực còn lại; thúc đẩy sự trao đổi hàng hóa ở nông thôn; thúc đẩy sự trao đổi sản phẩm giữa công nghiệp và nông nghiệp.

Cùng với hàng loạt những biện pháp liên hoàn khác, những chủ trương đúng đắn của Lenine bắt đầu từ nông dân, nông nghiệp đã nhanh chóng giúp khôi phục lại nền kinh tế Nga, tạo cơ sở để thực hiện kế hoạch nổi tiếng điện khí hóa toàn Nga.

3. Ở nước ta trong các chính sách về kinh tế, vị trí của vấn đề nông thôn nông nghiệp thường được xem xét dưới các góc độ như: đó là nơi cung cấp lương thực thực phẩm cho xã hội, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến, cung cấp lao động để phát triển các ngành kinh tế khác, là thị trường cho các ngành công nghiệp, dịch vụ, là nguồn tích lũy vốn ban đầu cho công nghiệp hóa thông qua việc xuất khẩu nông sản.

Từ Đại hội V Đảng cộng sản VN, nông nghiệp được đưa lên vị trí hàng đầu để góp phần thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của đất nước: lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Các quan điểm của Đại hội V được các Đại hội Đảng về sau tiếp tục phát triển, trong đó vấn đề nông thôn, nông nghiệp được đặt trong mối quan hệ hữu cơ với sự phát triển của các ngành, các khu vực kinh tế khác - các chủ trương phát triển cơ sở hạ tầng ở nông thôn, phát triển công nghiệp chế biến, đổi mới công nghệ sinh học, thực hiện phân công lao động tại chỗ... đang từng bước bảo đảm cho sự phát triển mạnh mẽ, vững chắc của nông thôn nông nghiệp.

Những thành tựu của sản xuất nông nghiệp trong những năm qua (không chỉ bảo đảm lương thực cho đất nước, mà còn vươn lên thành nước thứ 3 trên thế giới về xuất khẩu gạo) đáng để chúng ta tự hào. Nhưng thực trạng của nông thôn nông nghiệp vẫn còn nhiều nỗi lo.

- Tình trạng dư thừa lao động trong nông thôn vẫn còn rất lớn. Điều đó cản trở đến việc ứng dụng kỹ thuật tiến bộ. Năng suất lao động nông nghiệp thấp tác động đến thu nhập của nông dân và khả năng tái sản xuất mở rộng trong nông nghiệp.

- Phân công lao động vẫn chưa thoát khỏi tình trạng sản xuất độc canh lương thực - chăn nuôi chưa thành ngành chính, các ngành nghề

khác chưa phát triển. Đời sống nông dân vẫn còn rất nghèo (phi công bắt phứ! - Lê Quý Đôn).

- Nhiều tiềm năng phát triển kinh tế hàng hóa ở nông thôn chưa được phát huy, do sự phát triển còn yếu kém của giao thông vận tải, thông tin liên lạc, công nghiệp chế biến.

- Vẫn còn nhiều lúng túng trong việc xác định những hình thức kinh tế - xã hội để phát triển nông nghiệp nông thôn.

Trên những quan điểm và chủ trương lớn của Đảng về phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chúng tôi muốn làm rõ thêm những vấn đề sau đây:

Thứ nhất: Cần quán triệt mối quan hệ tác động qua lại giữa nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, giữa nông thôn với thành thị, giữa sản xuất trong nước và quốc tế. Vì nông nghiệp nông thôn chỉ có thể tiến lên hiện đại trong những mối quan hệ đó và chính công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn sẽ thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước, phát triển kinh tế đối ngoại.

Đầu tư để phát triển nông nghiệp, nâng cao đời sống nông dân không chỉ là yêu cầu của định hướng XHCN trong phát triển kinh tế mà điều đó tạo điều kiện mở rộng thị trường bên trong cho công nghiệp, dịch vụ, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến. Hơn nữa, như Lenine đã nói về thực chất chính sách thuế lương thực là tạo ra nội dung mới cho liên minh chính trị giữa công nhân và nông dân.

Thứ hai: Khi các ngành công nghiệp, dịch vụ và các thành phố ở nước ta chưa phát triển, một tỷ lệ lớn về dân số lao động còn nằm ở nông nghiệp nông thôn thì sự di chuyển dân lao động từ nông thôn ra thành thị còn là tất yếu theo quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Sự lựa chọn khi phát triển những ngành sản xuất công nghiệp sử dụng nhiều lao động, sự phát triển các trung tâm dạy nghề, giới thiệu việc làm là cần thiết. Tuy nhiên rút kinh nghiệm từ các nước, chúng ta không chủ trương tập trung phát triển các đô thị thật lớn, mà phát triển nhiều thành phố thị trấn vệ tinh.

Thứ ba: Cần thúc đẩy hơn nữa quá trình đa dạng hóa các hình thức kinh tế - xã hội để phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn. Sự đa dạng hóa này sẽ thúc đẩy sự phát triển đa dạng các ngành nghề khác nhau, sự phát triển kỹ thuật, công nghệ trong vùng nông nghiệp nông thôn.

Trước đây trong nông nghiệp nông thôn, hình thức phát triển kinh tế chủ yếu là các hợp tác xã sản xuất

nông nghiệp. Chủ trương phát triển kinh tế hộ đã tạo ra sức bật mới cho nông nghiệp phát triển. Chúng ta cũng đã chủ trương phát triển các hình thức hợp tác trong dịch vụ, phát triển hợp tác xã cổ phần. Nhưng nói chung thì đó vẫn là sự phát triển các hình thức của kinh tế tập thể và đang gặp nhiều lúng túng.

Chúng tôi cho rằng cần thiết phải phát triển kinh tế tập thể, nhưng sự phát triển đó không đồng nhất với việc tăng dần tỷ trọng của kinh tế tập thể mà đặt trong mối tương quan phát triển các thành phần kinh tế khác. Nông nghiệp nông thôn đang thiếu vắng sự phát triển của các thành phần kinh tế tư bản tư nhân, các hình thức của kinh tế nhà nước.

Có một thực tế là ở các thành phố chúng ta có thể cho tư nhân nước ngoài thuê đất sử dụng vài chục năm, nhưng ở nông thôn điều đó là hiếm hoi, nhiều nơi không có. Nhiều vùng đất trung du, miền núi và kể cả đồng bằng ở nước ta chưa có đầu tư khai thác. Nông thôn đang cần nhiều vốn, cần kỹ thuật, công nghệ mới, cần thay đổi phương thức sản xuất... do đó cần phải đa dạng hóa các loại hình sinh hoạt, phát triển nhiều thành phần kinh tế. Như vậy, phải chăng ngoài con đường hợp tác hóa để phát triển nông nghiệp nông thôn thì kinh tế cá thể, hộ gia đình của nông dân có thể phát triển theo hướng kinh tế tiểu chủ, tư nhân, tư bản nhà nước. Rất nhiều năm ở nước ta đã thực hiện đưa dân vùng xuôi đi xây dựng vùng kinh tế mới, nhưng do thiếu vốn, kỹ thuật công nghệ lạc hậu, người dân định cư ở vùng kinh tế mới vẫn canh tác theo lối sản xuất nhỏ, vẫn là "ly hương bất ly nông". Hiệu quả kinh tế của việc di dân đó rất thấp - Nếu thúc đẩy sự phát triển đa dạng các thành phần kinh tế ở nông thôn sẽ thu hút được vốn, kỹ thuật công nghệ của tư nhân từ thành thị, từ nước ngoài, đầu tư phát triển chăn nuôi, dịch vụ, phát triển công nghiệp nông thôn - chuyển biến phương thức sản xuất nhỏ, lạc hậu ở nông thôn hiện nay thành phương thức sản xuất lớn hiện đại.

Vì vậy quan điểm tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa bằng nguồn lực của các thành phần kinh tế cần được quán triệt trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Theo quan điểm đó để bảo đảm định hướng XHCN trong sự phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần thì kinh tế nhà nước cần phải có mặt ở những vị trí then chốt ■